
**Tin trong nước ngày 29/12**

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 29/12, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.154 VND/USD, tăng 12 đồng so với trước đó. Tỷ giá mua giao ngay và tỷ giá bán được NHNN giữ nguyên niêm yết lần lượt ở mức 22.650 VND/USD và 23.150 VND/USD. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên ở mức 22.845 VND/USD, không thay đổi so với phiên 28/12. Tỷ giá trên thị trường tự do giảm 60 đồng ở chiều mua vào và 10 đồng ở chiều bán ra, giao dịch tại 23.440 VND/USD và 23.540 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 29/12, lãi suất chào bình quân LNH VND giảm 0,01 – 0,07 đpt ở kỳ hạn ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên trước đó, cụ thể: ON 1,02; 1W 1,63%; 2W 1,82 và 1M 1,87%. Lãi suất chào bình quân LNH USD đi ngang ở hầu hết các kỳ hạn ngoại trừ giảm 0,01 đpt ở kỳ hạn ON, giao dịch tại: ON 0,15; 1W 0,20%; 2W 0,24%, 1M 0,31%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp giảm ở kỳ hạn 5Y, giữ nguyên ở kỳ hạn 10Y trong khi tăng nhẹ ở các kỳ hạn còn lại, cụ thể: 3Y 0,70%; 5Y 0,86%; 7Y 1,25%; 10Y 2,12%; 15Y 2,37%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Phiên hôm qua, NHNN chào thầu 5.000 tỷ đồng trên kênh cầm cố với kỳ hạn 14 ngày, lãi suất ở mức 2,50%. Có 109,39 tỷ đồng trúng thầu, đưa khối lượng lưu hành trên kênh này lên mức 113,21 tỷ đồng.
- Thị trường trái phiếu:** Ngày 29/12, KBNN huy động thành công 620/4.000 tỷ đồng TPCP gọi thầu (tỷ lệ trúng thầu 16%). Trong đó, kỳ hạn 5 năm, 7 năm và 15 năm đấu thầu thất bại. Kỳ hạn 30 năm huy động thành công 620/1.000 tỷ đồng TPCP. Lãi suất trúng thầu tại 2,96% - giảm 2 điểm so với phiên trước.
- Thị trường chứng khoán:** Hôm qua, hàng loạt cổ phiếu vốn hóa lớn bị bán mạnh, VN-Index thất bại trong việc chinh phục ngưỡng 1.500 điểm như kỳ vọng của các nhà đầu tư. Chốt phiên, VN-Index giảm 8,57 điểm xuống 1.485,82 điểm (-0,57%); HNX-Index giảm nhẹ 0,22 điểm (-0,05%) xuống 457,83 điểm; UPCoM-Index tăng nhẹ 0,32 điểm (+0,29%) lên 110,76 điểm. Thanh khoản thị trường vẫn ở mức khá cao với tổng giá trị giao dịch đạt trên 30.300 tỷ VND. Khối ngoại bán ròng nhẹ hơn 14 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Theo số liệu của Tổng Cục Thống kê, tăng trưởng GDP năm 2021 ước đạt 2,58%,** trong đó khu vực nông lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,9%, khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 4,05%, khu vực dịch vụ tăng 1,22%. Xét theo quý, GDP quý 1 tăng 4,72%, quý 2 tăng 6,73%, quý 3 giảm 6,02%, quý 4 tăng 5,22%, so với cùng kỳ năm trước. Về chỉ số giá tiêu dùng, CPI tháng 12/2021 giảm 0,18% so với tháng trước và tăng 1,81% so với tháng 12/2020. Bình quân năm 2021, CPI tăng 1,84% so với năm trước, mức tăng thấp nhất kể từ năm 2016.

**Lãi suất LNH**
**Trái phiếu**

Kỳ hạn	Lãi suất LNH				Trái phiếu		
	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	1.02	-0.03	0.15	-0.01	3Y	0.70	0.004
1W	1.63	-0.07	0.20	0.00	5Y	0.86	-0.002
2W	1.82	-0.01	0.24	0.00	7Y	1.25	0.004
1M	1.87	-0.05	0.31	0.00	10Y	2.12	0.000
2M	2.02	0.04	0.39	0.00	15Y	2.37	0.001
3M	2.27	0.02	0.50	0.02			
6M	2.48	-0.02	0.77	0.04			
9M	2.60	0.06	1.06	0.00			
1Y	3.20	0.20	1.13	-0.03			

Nguồn: Reuters

**Giao dịch mua kỳ hạn trên OMO (tỷ đ)**

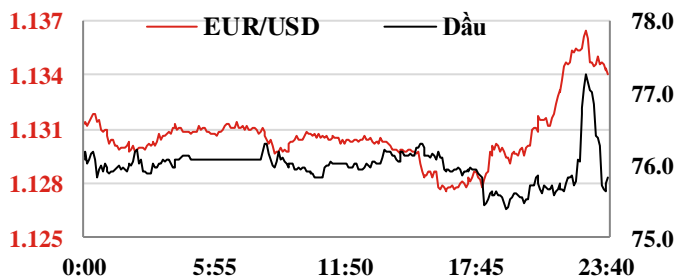
Ngày	Phiên	Kỳ hạn (ngày)	Lãi suất (%)	KL gọi thầu	KL trúng	KL đến hạn	Bơm/hút ròng	KL lưu hành
29-12-21	1	14	2.50	5,000	109.39	-	109.39	113.21
28-12-21	1	14	2.50	5,000	-	-	-	3.82
27-12-21	1	14	2.50	5,000	1.8	-	1.8	3.82

**Thị trường TPCP sơ cấp**

đơn vị: tỷ đồng

TCPH	Ngày DT	Kỳ hạn	KL gọi thầu	KL trúng thầu	LS trúng thầu	Thay đổi
MOF	29-Dec-21	5	500	0	0.00%	0.00%
MOF	29-Dec-21	7	500	0	0.00%	0.00%
MOF	29-Dec-21	15	2000	0	0.00%	0.00%
MOF	29-Dec-21	30	1000	620	2.96%	-0.02%
Tổng			4000	620		

	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1485.82	457.83	110.76
%/ngày	-0.57%	-0.05%	0.29%
%/31/12/2020	34.60%	125.4%	48.8%
KLGD (tr.d.v)	843.88	105.72	81.4
GTGD (tỷ đ)	25497.12	3155.98	1682.46
NDINN mua (tỷ đ)	786.64	37.26	0.98
NDINN bán (tỷ đ)	557.16	281.22	0.70



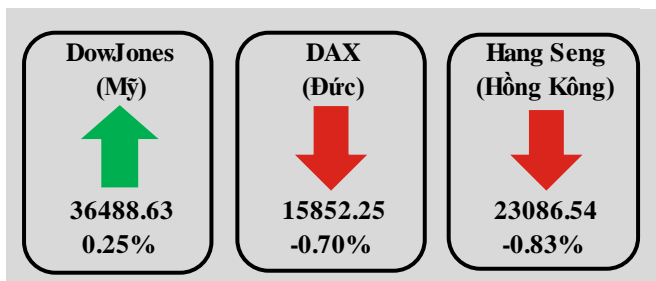
	29 Dec 21	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	95.93	-0.28%	-0.15%	6.66%
USD/CNY	6.37	-0.01%	-0.02%	-2.41%
USD/EUR	0.88	-0.34%	-0.21%	7.62%
USD/JPY	114.94	0.11%	0.73%	11.33%
USD/KRW	1184.70	-0.29%	-0.46%	9.24%
USD/SGD	1.35	-0.10%	-0.67%	2.36%
USD/TWD	27.64	0.02%	-0.45%	-1.56%
USD/THB	33.50	-0.09%	-0.45%	11.52%
USD/VND Trung tâm	23154	0.05%	-0.13%	0.10%
USD/VND LNH	22845	0.00%	-0.46%	-1.05%
USD/VND tự do	23440	-0.26%	-0.89%	0.60%
Vàng	1803.66	-0.09%	0.01%	-4.89%
Dầu	76.56	0.76%	5.22%	57.79%

## Tin quốc tế

▪ **Nước Mỹ ghi nhận một số thông tin kinh tế quan trọng.** Đầu tiên, về thương mại, cán cân thương mại của nước này thâm hụt 97,8 tỷ USD trong tháng 11, sâu hơn khá nhiều so với mức thâm hụt 82,9 tỷ USD của tháng 10, và đồng thời sâu hơn mức thâm hụt 89,0 tỷ theo dự báo của các chuyên gia. Đây là mức thâm hụt cán cân XNK theo tháng lớn nhất trong lịch sử nước Mỹ. Tiếp theo, doanh số nhà chờ bán tại Mỹ giảm 2,2% m/m trong tháng 11 sau khi tăng 2,3% ở tháng 10, trái với dự báo tăng 0,9% theo kỳ vọng. So với cùng kỳ năm 2020, doanh số nhà chờ bán trong tháng 11 giảm 2,7%.

### Lịch công bố các chỉ số kinh tế:

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
29-12	20:30	*	Cán cân thương mại Mỹ T11	-97.8B	-89.0B	-82.9B
29-12	22:00	*	Doanh số nhà chờ bán Mỹ mm T11	-2.2	0.9	2.3
30-12	20:00	*	Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu tại Mỹ we		205K	205K



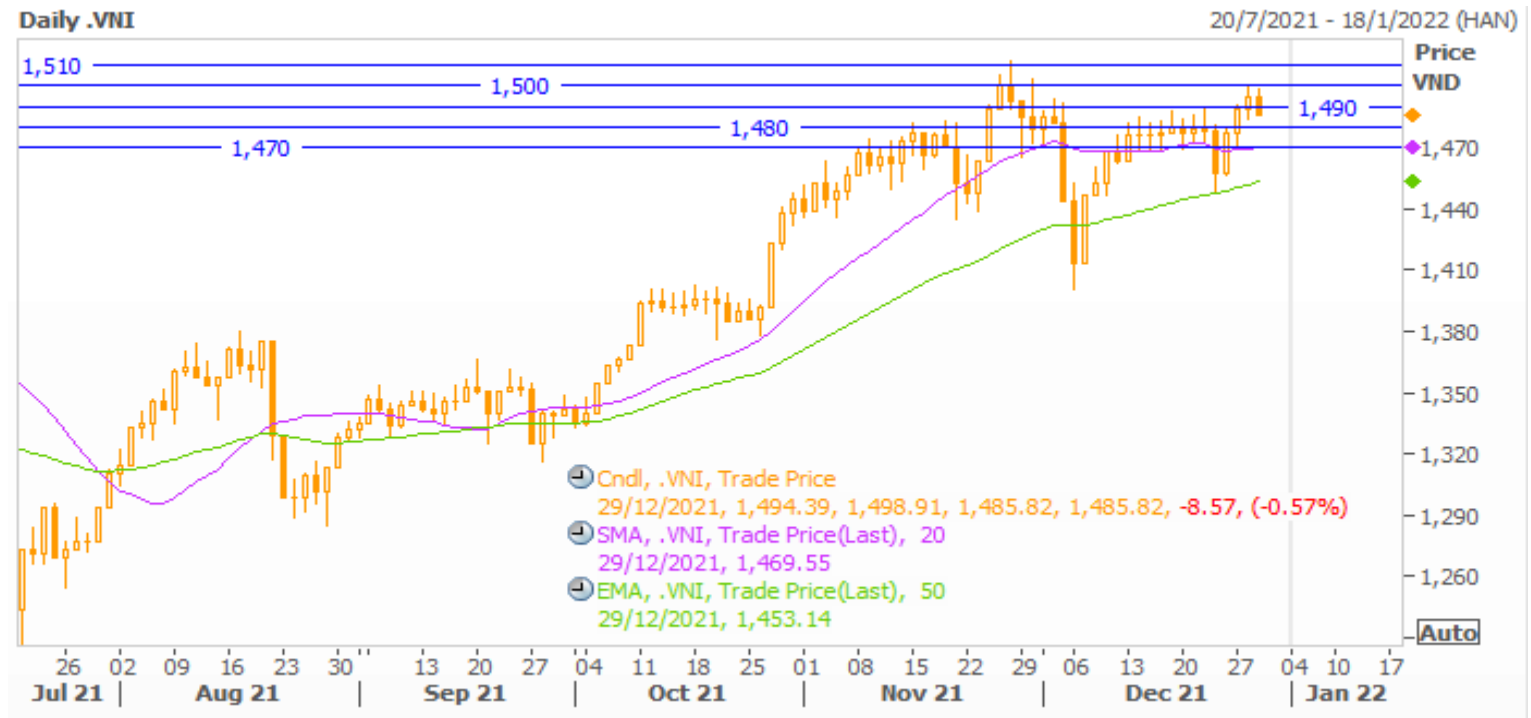
Kỳ hạn	LIBOR		SIBOR	
	USD	TĐ	USD	TĐ
ON	0.0698	-0.0054		
SW	0.0733	-0.0019		
1M	0.1013	-0.0006	0.3024	0.0000
2M	0.1494	-0.0062		
3M	0.2179	-0.0019	0.4375	0.0000
6M	0.3433	0.0069	0.5932	0.0000
1Y	0.5671	0.0060	0.0000	0.0000

Số liệu LIBOR ngày 24/12, SIBOR ngày 28/12/2021

### Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	1,25%	0,25%	15/03/2020	25/01/2022
Châu Âu	EUR	0,5%	0,00%	10/02/2016	03/02/2022
Anh	GBP	0,10%	0,25%	16/12/2021	03/02/2022
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/01/2016	17/01/2022
Australia	AUD	0,25%	0,10%	03/11/2020	01/02/2022

## VN-INDEX



VN-Index giảm nhẹ xuống mức 1485,82 điểm. VN-Index vẫn đang diễn biến tích lũy với vùng hỗ trợ quan trọng trong khoảng 1.460-1.470 điểm (SMA20-50) và ngưỡng kháng cự tâm lý 1.500 điểm.

Ngưỡng hỗ trợ: 1.480 – 1.470

Ngưỡng kháng cự: 1.500 – 1.510

## NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội

ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

### TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

#### Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm

Email: ninhnh1@msb.com.vn

Hoàng Thị Thu Trang - CVCC Phân tích

Email: trangtt5@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CV Phân tích

Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: [Research@msb.com.vn](mailto:Research@msb.com.vn)